

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày: 10 - 11 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thùy Đông, ông Phạm Minh Đức.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 22/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 27/10/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình H**, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn G, xã N, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Đình Đ và bà Đào Thị T (đều đã chết); Vợ: Đinh Thị H1; Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

Ông Phạm Đức T1, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn N1, phường H2, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Có mặt.

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 153 đường C, phường H2, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/8/2020, H một mình bắt xe buýt từ nhà xuống thành phố Hưng Yên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến gần cầu Y, H xuống xe và đi bộ ở khu vực đường X, phường L1, thành phố Hưng Yên thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi có dáng vẻ giống người nghiện ma túy. H đi lại gần người này, hỏi “ *Có hàng không để cho anh hai cái*” người này hiểu ý và trả lời “ *có, đưa tiền đây*”. H đưa 390.000 đồng cho người đàn ông trên và người này đưa lại cho H hai gói nhỏ màu trắng dạng cục, bột. Bản thân H tự biết là hai gói ma túy nên cầm đi tìm nơi để sử dụng. Khi đến khu vực đường P, phường H2, thành phố Hưng Yên thì bị lực lượng Công an thành phố Hưng Yên kiểm tra bắt quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình H nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Kết luận giám định số 263/MT-PC09 ngày 08/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong có khối lượng 0,130 gam là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,119 gam trong niêm phong.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, H khai không quen biết và lần đầu mua ma túy của người này nên không biết tên là gì, ở đâu. Khi đi mua ma túy không có ai chứng kiến. Do đó, không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-TPHY ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Trần Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Hưng Yên: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,119 gam Heroine. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/8/2020 tại khu vực đường P, phường H2, thành phố Hưng Yên, Trần Đình H đã có hành vi tàng trữ 0,130 gam ma túy, là loại Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng gia tăng. Đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,119 gam Heroine, là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Về tội danh:** Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] **Về hình phạt:** Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,119 gam Heroine.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS-TPHY ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

[4] **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nội nhữn:

- VKS; Công an Tp Hưng Yên;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự Tp Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh

